

# BÀI 1: BÀU TRỜI TUỔI THƠ THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT 1

## HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG

**Mục tiêu:**

Tạo tâm thế tích cực, hứng khởi cho học sinh, định hướng vào bài mới

| <b>Tổ chức hoạt động</b>   | <b>Hoạt động của học sinh</b>   | <b>Kết quả/ Sản phẩm học tập</b>  |
|--|---|---|
| <p>GV tổ chức cho 4 nhóm HS chơi trò chơi « Trạng ngữ đâu rồi ?»</p> <p>Các nhóm cùng thi xác định và cho biết vị trí, chức năng của trạng ngữ trong câu.</p> <p>Bộ câu hỏi:</p> <p>(1) Khoảng 2 giờ sáng, Mon tỉnh giấc.</p> <p>(2) Thầy giáo tôi, bằng một giọng thân tình, khuyên tôi cố gắng học cho tốt.</p> <p>(3) Muôn loài hoa đua nở trong vườn nhà tôi.</p> <p>Giáo viên nhận xét, đánh giá, vào bài: <i>Qua phần khởi động nhanh này, các em đã phân nào gợi nhớ được kiến thức liên quan đến trạng ngữ: Kiểu trạng ngữ và vị trí của trạng ngữ. Ngày hôm nay chúng ta sẽ cùng nhau đi vào tìm hiểu 1 kiến thức rất thú vị liên quan đến trạng ngữ, đó là “Mở rộng trạng ngữ của câu bằng cụm từ”. Cụ thể bài như thế nào, chúng mình cùng tìm hiểu ngay bây giờ nhé!</i></p> | <ul style="list-style-type: none"><li>- HS tiến hành thảo luận theo cặp để ghép nối</li><li>- Viết đáp án vào nháp</li><li>- HS trình bày trước lớp ý kiến của mình.</li><li>- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá</li></ul> | <p>HS chỉ ra được vị trí, chức năng của trạng ngữ trong các câu hỏi:</p> <p>(1) Trạng ngữ “Khoảng 2 giờ sáng” chỉ thời gian, đứng đầu câu.</p> <p>(2) Trạng ngữ “bằng một giọng thân tình” chỉ phương tiện, đứng giữa câu.</p> <p>(3) Trạng ngữ “trong vườn nhà tôi” chỉ nơi chốn, đứng cuối câu.</p> |

## HOẠT ĐỘNG 2: Củng cố kiến thức

**Mục tiêu:**

- Xác định được trạng ngữ, cấu tạo của trạng ngữ

| - Rút ra được tác dụng của việc sử dụng cụm từ để mở rộng trạng ngữ   |           |                               |                                  |                       |                       |                                  |  |  |  |   |  |  |  |  |
|---|-----------|-------------------------------|----------------------------------|-----------------------|-----------------------|----------------------------------|--|--|--|---|--|--|--|--|
| <b>Tổ chức hoạt động</b>  |           | <b>Hoạt động của học sinh</b> | <b>Kết quả/ Sản phẩm học tập</b> |                       |                       |                                  |  |  |  |   |  |  |  |  |
| <p>- GV tổ chức hoạt động “Siêu trí nhớ”: Nhắc nhanh kiến thức đã học về Trạng ngữ; Cụm từ; Từ láy</p> <p>- GV tổ chức cho HS hoàn thiện bảng sau theo nhóm cặp:</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th>Câu</th> <th>Trạng ngữ</th> <th>Cấu tạo của trạng ngữ</th> <th>Nhận xét về trạng ngữ</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>(1) Đêm, trời mưa như trút nước.</td> <td></td> <td></td> <td rowspan="2"></td> </tr> <tr> <td>(2) Đêm hôm đó, trời mưa như trút nước.</td> <td></td> <td></td> </tr> </tbody> </table> <p>GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức</p> |           | Câu                           | Trạng ngữ                        | Cấu tạo của trạng ngữ | Nhận xét về trạng ngữ | (1) Đêm, trời mưa như trút nước. |  |  |  | (2) Đêm hôm đó, trời mưa như trút nước. |  |  | <p>Tham gia trò chơi, nhắc lại kiến thức về trạng ngữ, cụm từ, từ láy đã học ở lớp 6</p> <p>HS nhớ lại kiến thức để trả lời, Gv có thể gợi ý các từ khóa</p> <p>HS hoàn thiện bảng theo nhóm cặp</p> <p>HS nhận xét, bổ sung, đánh giá</p> |  |
| Câu   | Trạng ngữ | Cấu tạo của trạng ngữ         | Nhận xét về trạng ngữ            |                       |                       |                                  |  |  |  |   |  |  |  |  |
| (1) Đêm, trời mưa như trút nước.  |           |                               |                                  |                       |                       |                                  |  |  |  |   |  |  |  |  |
| (2) Đêm hôm đó, trời mưa như trút nước.   |           |                               |                                  |                       |                       |                                  |  |  |  |   |  |  |  |  |

### Dự kiến sản phẩm

#### CỤM TỪ

##### Khái niệm

Là các tổ hợp từ có cấu tạo phức tạp hơn một từ và mang lại nhiều thông tin hơn so với từ

##### Phân loại

- Cụm danh từ
- Cụm động từ
- Cụm tính từ

##### Ví dụ

- Những em bé kia
- Đang chạy rất êm
- Vẫn còn rất mới

## TỪ LÁY

### Khái niệm

Là các từ phức gồm có các tiếng có quan hệ với nhau về âm (giống nhau âm đầu / vần / cả âm đầu và vần)

### Tác dụng

Giúp cho diễn đạt trở nên sinh động, tăng thêm sức gợi hình, gợi thanh, gợi cảm cho sự diễn đạt

### Ví dụ

Long lanh ; lung linh ; cao cao ; Lênh khênh ; vun vút ; rì rào ; lấp ló ; ào ào ; ...

| Câu                                     | Trạng ngữ  | Cấu tạo của trạng ngữ | Nhận xét về trạng ngữ  |
|---|------------|-----------------------|--|
| (1) Đêm, trời mưa như trút nước.        | Đêm        | Danh từ               | Trạng ngữ câu (2) được mở rộng hơn trạng ngữ câu (1) → Trạng ngữ câu (2) cung cấp thông tin cụ thể hơn về thời gian của sự việc “trời mưa như trút nước” |
| (2) Đêm hôm đó, trời mưa như trút nước. | Đêm hôm đó | Cụm danh từ           |  |

### HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP

#### Mục tiêu:

- Nhận biết và nêu được tác dụng của những câu có mở rộng trạng ngữ bằng cụm từ
- Xác định được từ láy trong câu và nêu tác dụng
- Viết được câu có trạng ngữ là 1 cụm từ

| <b>Tổ chức hoạt động</b>   | <b>Hoạt động của học sinh</b>  | <b>Kết quả/ Sản phẩm học tập</b>   |
|--|--|--|
| <p>- GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi “Ai lên cao hơn”</p> <p>- Luật chơi:</p> <p>+ Chia lớp thành 2 nhóm, nhóm Thỏ và nhóm Cọp</p> <p>+ Các nhóm lần lượt lựa chọn các con số để ra câu hỏi → Trả lời câu hỏi tương ứng vào bảng/ giấy A4</p> <p>+ Trả lời đúng sẽ được lên 1 bậc, ai lên chỗ Rùa đầu tiên sẽ thắng</p> <p>- Cách sử dụng trong Powerpoint: Bấm vào số để chọn câu hỏi, bấm vào thỏ hoặc cọp để nhảy lên. Hết câu hỏi, bấm vào con rùa để sang hoạt động tiếp theo</p> <p>- Bộ câu hỏi:</p> <p><b>NHÓM THỎ</b></p> <p>Câu 1: Xác định trạng ngữ trong câu, sau đó thử rút gọn trạng ngữ đó và nhận xét về sự thay đổi nghĩa của câu:</p> <p>“Khoảng hai giờ sáng Mon tỉnh giấc.”</p> <p>Câu 2: So sánh 2 câu sau và nhận xét về tác dụng của việc mở rộng trạng ngữ của câu bằng cụm từ:</p> | <p>- HS ngồi quay theo nhóm để tham gia trò chơi</p> <p>- Viết đáp án vào bảng / A4</p> <p>- HS giờ đáp án</p> | <p><b>NHÓM THỎ</b></p> <p>Câu 1: Trạng ngữ chỉ thời gian “Khoảng 2 giờ sáng”.</p> <p>→ Rút gọn thành “Hai giờ”</p> <p>→ Nhận xét: Dung lượng ngắn hơn nhưng thông tin về thời gian không còn cụ thể, rõ ràng. (Lược “khoảng” - 2 thời gian chắc chắn hơn, nhưng có thể sai, khoảng tức có thể là sau 2 giờ hoặc trước 2 giờ chứ không chắc là đúng 2 giờ. Và lược “sáng” đi khiến người đọc không nắm bắt được buổi sáng hay tối)</p> <p>Câu 2: Trạng ngữ ở câu (2) được mở rộng, có cấu tạo phức tạp hơn câu (1) giúp bổ sung thêm thông tin về đặc điểm không gian nơi được treo những bức tranh</p> <p>Câu 3: <b>Đêm qua</b>, trời mưa lạnh.<br/>→ <b>Từ 11 giờ đêm qua</b>, trời mưa lạnh.</p> |


|  |   |
|--|---|
| <p>(1) Trong gian phòng, những bức tranh của thí sinh treo kín bốn bức tường.</p> <p>(2) Trong gian phòng lớn tràn ngập ánh sáng, những bức tranh của thí sinh treo kín bốn bức tường.</p> <p>Câu 3: Viết một câu có trạng ngữ là 1 từ. Mở rộng trạng ngữ của câu thành 1 cụm từ và nêu tác dụng của việc dùng cụm từ làm thành phần trạng ngữ của câu.</p> <p>Câu 4: Tìm và nêu tác dụng của việc sử dụng từ láy trong câu sau: “Trong tiếng mưa hình như có tiếng nước sông dâng cao, xiên xiết chảy.”</p> <p>Câu 5: Tìm và nêu tác dụng của việc sử dụng từ láy trong câu sau: “Tắm thân bé bỏng của con chim vụt bút ra khỏi dòng nước và bay lên cao hơn lần cất cánh đầu tiên ở bãi cát.”</p> <p><b>NHÓM CỘP</b></p> <p>Câu 1: Xác định trạng ngữ trong câu, sau đó thử rút gọn trạng ngữ đó và nhận xét về sự thay đổi nghĩa của câu: “Suốt từ chiều hôm qua, nước bắt đầu dâng lên nhanh hơn.”</p> <p>Câu 2: So sánh 2 câu sau và nhận xét về tác dụng của việc mở rộng trạng ngữ của câu bằng cụm từ:</p> | <p>→ Tác dụng: Cung cấp thêm thông tin về thời gian của sự việc <i>trời mưa lạnh</i>.</p> <p>Câu 4: Từ láy “xiên xiết” gợi hình ảnh dòng nước chảy mạnh và nhanh</p> <p>Câu 5: Từ láy “bé bỏng” gợi hình ảnh chú chim non nhỏ bé, yếu ớt đang gắng sức chống chọi với dòng nước lớn.</p> <p><b>NHÓM CỘP:</b></p> <p>Câu 1: Trạng ngữ chỉ thời gian “Suốt từ chiều hôm qua”.</p> <p>→ Rút gọn thành “Từ chiều”</p> <p>→ Nhận xét: Dung lượng ngắn hơn nhưng thông tin về thời gian không còn cụ thể, rõ ràng. (Lược bỏ “suốt” khiến mất đi tính liên tục của việc nước dâng; Lược “hôm qua” có thể khiến người đọc hiểu nhầm thành hôm nay,...)</p> <p>Câu 2: Trạng ngữ ở câu (2) được mở rộng, có cấu tạo phức tạp hơn câu (1) giúp miêu tả chi tiết về tính chất và đặc điểm của địa điểm “một lô cốt”</p> |
|--|---|

|   |  |   |
|---|--|---|
| <p>(1) Trên nóc một lô cốt, người phụ nữ trẻ đang phơi thóc.</p> <p>(2) Trên nóc một lô cốt cũ kề bên một xóm nhỏ, người phụ nữ trẻ đang phơi thóc.</p> <p>Câu 3: Viết một câu có trạng ngữ là 1 từ. Mở rộng trạng ngữ của câu thành 1 cụm từ và nêu tác dụng của việc dùng cụm từ làm thành phần trạng ngữ của câu.</p> <p>Câu 4: Tìm và nêu tác dụng của việc sử dụng từ láy trong câu sau: “Những đôi cánh mỏng manh run rẩy và đầy tự tin của bầy chim đã hạ xuống bên một lùm dứa dại bờ sông.”</p> <p>Câu 5: Tìm và nêu tác dụng của việc sử dụng từ láy trong câu sau: “Đêm khuya lặng gió, bầy cá nhao lên đớp sươnng tom tốp, tiếng tung toẵng xôn xao quanh mạn thuyền.”</p> <p><b>LƯU Ý: Có thể biến 10 câu hỏi thành 2 vòng chơi, và 2 nhóm sẽ được trả lời tất cả 10 câu hỏi thay vì mỗi nhóm chỉ trả lời 5 câu.</b></p> <p>GV chốt và chữa.</p> |  | <p>Câu 3: Sáng, bà ngoại đưa em đi chợ huyện.</p> <p>→ Sáng nay trời trong xanh, bà ngoại đưa em đi chợ huyện.</p> <p>→ Tác dụng: Bổ sung và làm rõ thời gian, đặc điểm thời gian diễn ra sự việc “bà ngoại đưa em đi chợ huyện”</p> <p>Câu 4: Từ láy “mỏng manh”, “run rẩy” gợi hình ảnh chú chim non có chút ngưng ngập, sợ hãi khi vừa trải qua 1 tình huống nguy hiểm</p> <p>Câu 5: Từ láy “tom tốp”, “tung toẵng”, “xôn xao” gợi âm thanh sinh động của đàn cá đang đớp sươnng trong không gian yên lặng buổi đêm (lấy động tả tĩnh)</p> |
|---|--|---|

**HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG**

*Mục tiêu:* Vận dụng kiến thức vào giải quyết vấn đề trong học tập / thực tiễn

|                          |                  |                                  |
|--------------------------|------------------|----------------------------------|
| <b>Tổ chức hoạt động</b> | <b>Hoạt động</b> | <b>Kết quả/ Sản phẩm học tập</b> |
|--------------------------|------------------|----------------------------------|

|   | <b>của học sinh</b>   |  |
|---|---|--|
| <p>GV giao nhiệm vụ về nhà cho HS : Em hãy viết 1 đoạn văn ngắn (khoảng 8 câu) miêu tả lại bức tranh sau. Trong đoạn văn có ít nhất 1 câu có trạng ngữ được mở rộng bằng cụm từ.</p>  <p>GV sẽ mời một vài HS đọc đoạn văn cho cả lớp nghe trong tiết học tiếp theo.<br/>Giáo viên nhận xét, đánh giá.</p> | <p>Học sinh làm bài theo hướng dẫn, định hướng của GV<br/>Các HS còn lại sẽ dán các đoạn văn của mình lên bảng phụ để giờ ra chơi, cả lớp cùng tham khảo đoạn văn của nhau.<br/>Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá lẫn nhau</p> |  |

### **DẶN DÒ**

- HS hoàn thành bài tập và chuẩn bị nội dung tiết học tiếp theo.